

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG
CỦA BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ TỈNH
thực hiện Nghị quyết số 28-NQ/TW, ngày 17/11/2022 của Ban Chấp hành
Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo,
cầm quyền của Đảng đối với hệ thống chính trị trong giai đoạn mới

Thực hiện Nghị quyết số 28-NQ/TW, ngày 17/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng đối với hệ thống chính trị trong giai đoạn mới (*sau đây viết tắt là Nghị quyết số 28-NQ/TW*) và Kế hoạch số 12-KH/TW, ngày 28/11/2022 của Bộ Chính trị về thực hiện Nghị quyết (*sau đây viết tắt là Kế hoạch số 12-KH/TW*), Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Quán triệt triển khai thực hiện, cụ thể hoá đầy đủ, nghiêm túc Nghị quyết số 28-NQ/TW, thống nhất nhận thức sâu sắc vị trí, vai trò, tầm quan trọng của việc đổi mới phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng đối với hệ thống chính trị; giúp cho cán bộ, đảng viên và nhân dân nắm vững quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp nêu trong Nghị quyết số 28-NQ/TW; đề cao trách nhiệm, quyết tâm chính trị, tinh thần tự giác, gương mẫu của các cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu trong tổ chức thực hiện Nghị quyết.

- Kịp thời cụ thể hóa, triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 28-NQ/TW thành các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp cụ thể, thiết thực, phù hợp với đặc điểm, tình hình của địa phương, cơ quan, đơn vị.

2. Yêu cầu

- Xác định rõ việc đổi mới phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng đối với hệ thống chính trị là nhiệm vụ đặc biệt quan trọng, thường xuyên, lâu dài, liên tục, là trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng, đảng viên, góp phần quan trọng trong việc nâng cao năng lực cầm quyền, bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện, hiệu quả của Đảng đối với hoạt động của hệ thống chính trị và trên các lĩnh vực phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, đối ngoại, thúc đẩy sự nghiệp đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, tăng cường niềm tin của nhân dân với Đảng.

- Xác định nhiệm vụ, giải pháp cụ thể, thiết thực, tạo chuyển biến mạnh mẽ trong đổi mới phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng để đưa nghị quyết vào cuộc sống và phù hợp với đặc điểm, tình hình của cấp ủy cơ quan, đơn vị, địa phương.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Tạo chuyển biến mạnh mẽ, thực chất trong đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với hệ thống chính trị, bảo đảm hiệu quả, thiết thực, sát thực tiễn, đáp ứng yêu cầu lãnh đạo toàn diện của Đảng trong giai đoạn mới. Giữ vững nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đảng, đồng thời phát huy sự chủ động, sáng tạo của các cấp uỷ, tổ chức đảng và cán bộ, đảng viên, của từng cơ quan, tổ chức, cá nhân trong hệ thống chính trị từ tỉnh đến cơ sở.

Nâng cao năng lực để tổ chức thực hiện tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước nhằm tạo sự chuyển biến tích cực, hiệu quả trong thực hiện. Đề cao trách nhiệm của tập thể, phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu trong thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước gắn với kiểm soát quyền lực chặt chẽ.

Xây dựng phương pháp công tác, lề lối làm việc của các cấp uỷ, tổ chức đảng thực sự khoa học, dân chủ, sát với thực tiễn; bảo đảm sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng thông suốt, kịp thời từ tỉnh đến cơ sở.

2. Mục tiêu cụ thể

- 100% các văn bản quan trọng, có tác động sâu rộng của tỉnh, của các tổ chức, cơ quan, đơn vị trước khi ban hành đều được lấy ý kiến của các cơ quan dân cử, Mặt trận Tổ quốc, tổ chức chính trị - xã hội, cấp uỷ, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên.

- Hằng năm, mỗi đảng bộ cấp huyện, cấp cơ sở xây dựng và phát hiện các gương điển hình tiên tiến, lựa chọn: 02 - 04 tập thể, 02 - 03 cá nhân để bồi dưỡng, xây dựng gương điển hình trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh được cấp có thẩm quyền khen thưởng.

- Hằng năm có trên 90% tổ chức cơ sở đảng, đảng viên được đánh giá, xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên; tỷ lệ kết nạp đảng viên mới hằng năm trong giai đoạn 2020 - 2025 và giai đoạn 2025 - 2030 đạt từ 3% tổng số đảng viên trở lên. Phân đấu đến năm 2025, 100% trưởng thôn, tổ trưởng tổ dân phố, trưởng ban công tác mặt trận là đảng viên.

- Đến năm 2025, bố trí 100% bí thư cấp uỷ, chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện không là người địa phương. Khuyến khích thực hiện bí thư cấp uỷ hoặc chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã không phải là người địa phương; tiếp tục thực hiện bí thư cấp uỷ cấp xã đồng thời là chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã ở những nơi có đủ điều kiện; tăng cường cán bộ trẻ (dưới 35 tuổi) về làm phó chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã. Tiếp tục duy trì thực hiện chủ trương bí thư chi bộ kiêm trưởng thôn, tổ trưởng tổ dân phố đạt 90% trở lên.

- Đến năm 2025, cơ bản hoàn thiện xây dựng vị trí việc làm trong từng cơ quan, tổ chức, làm cơ sở để xác định tổng biên chế của hệ thống chính trị giai đoạn 2026 - 2031.

- Hằng năm, 100% Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp chủ trì, phối hợp với các tổ chức chính trị - xã hội xây dựng và thực hiện chương trình giám sát và phản

biện xã hội theo quy định; tham gia phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền, góp ý giám sát cán bộ, đảng viên theo quy định.

- Về cải cách thể chế: Đến năm 2025: 100% văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh được xây dựng, ban hành đúng thẩm quyền, hình thức, trình tự, thủ tục quy định; 100% văn bản được cấp có thẩm quyền giao quy định chi tiết được ban hành kịp thời. Đến năm 2030: 100% văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh được hoàn thiện đồng bộ, phù hợp với yêu cầu thực tế và thể chế của nền hành chính hiện đại.

- Về cải cách thủ tục hành chính: Đến năm 2025: Rà soát, đề xuất cắt giảm, đơn giản hóa tối thiểu 20% số quy định và cắt giảm tối thiểu 20% chi phí tuân thủ quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh tại các văn bản đang có hiệu lực thi hành tính đến hết ngày 31/5/2020; phấn đấu trên 98% hồ sơ thủ tục hành chính được giải quyết đúng và trước hạn; mức độ hài lòng của người dân, tổ chức, doanh nghiệp về giải quyết thủ tục hành chính đạt 90% trở lên. Đến năm 2030: Phấn đấu trên 99% hồ sơ thủ tục hành chính được giải quyết đúng và trước hạn; mức độ hài lòng của người dân, tổ chức, doanh nghiệp về giải quyết thủ tục hành chính đạt 95% trở lên.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Đổi mới, nâng cao chất lượng ban hành văn bản, cụ thể hóa và tổ chức thực hiện đạt hiệu quả cao chủ trương, đường lối của Đảng

- Đổi mới, nâng cao chất lượng xây dựng, ban hành văn bản của Đảng theo hướng đồng bộ, toàn diện, có trọng tâm, trọng điểm, tính dự báo cao, bám sát thực tiễn, chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị khi xây dựng kế hoạch, chương trình thực hiện nghị quyết, kết luận của cấp trên phải cụ thể, bám sát thực tiễn; chỉ ban hành văn bản mới khi thật sự cần thiết. Xây dựng quy định cụ thể về những văn bản quan trọng, có tác động sâu rộng, cần lấy ý kiến của các cơ quan dân cử, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội, cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên trước khi ban hành. Thực hiện nghiêm túc về thẩm quyền ban hành văn bản theo quy định. Rà soát tất cả các văn bản đã được ban hành nhưng trong thực tiễn không còn phù hợp, để sửa đổi, bổ sung kịp thời hoặc ban hành văn bản thay thế phù hợp.

- Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, bảo đảm đạt hiệu quả cao với các biện pháp chủ yếu như: Tổ chức cho cán bộ, đảng viên và nhân dân nghiên cứu, học tập, quán triệt chủ trương, đường lối của Đảng; xây dựng chương trình, kế hoạch để triển khai thực hiện phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và điều kiện cụ thể của từng tổ chức, cơ quan, đơn vị; tăng cường kiểm tra, giám sát quá trình tổ chức thực hiện; đổi mới cách thức thông tin, báo cáo kết quả thực hiện của tổ chức, cơ quan, đơn vị. Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, các cấp ủy, tổ chức đảng thường xuyên lãnh đạo, chỉ đạo định hướng, cho chủ trương đối với những vấn đề lớn, mới, phức tạp, nhạy cảm, có phạm vi tác động lớn trong quá trình tổ chức thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

- Nâng cao chất lượng tham mưu văn bản của các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của cấp ủy cấp tỉnh, cấp huyện, nhất là trong tham mưu hoạch định chủ trương, đường lối; hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát thực hiện chủ trương của các cấp ủy từ tỉnh đến cơ sở”.

- Tập trung lãnh đạo các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị thực hiện tốt các nội dung sau:

Đối với Hội đồng nhân dân các cấp từ tỉnh đến xã: Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo công tác bầu cử đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp. Đổi mới tổ chức, nâng cao chất lượng hoạt động của hội đồng nhân dân trong thực hiện chức năng giám sát, quyết định các vấn đề quan trọng, cấp bách của địa phương. Đặc biệt cần kịp thời thể chế hóa các chủ trương của cấp trên một cách đầy đủ, đồng bộ, thống nhất, khả thi, công khai, minh bạch, ổn định, lấy quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của người dân, tổ chức, doanh nghiệp làm trọng tâm; chống tiêu cực, lợi ích nhóm, lợi ích cục bộ trong việc ban hành các văn bản quy phạm pháp luật. Phát huy dân chủ, pháp quyền, hiện đại, chuyên nghiệp, khoa học; nâng cao chất lượng đại biểu hội đồng nhân dân, nhất là đại biểu hoạt động chuyên trách và công tác tiếp xúc cử tri ngày càng thiết thực, hiệu quả bảo đảm Hội đồng nhân dân các cấp thực sự là cơ quan quyền lực Nhà nước ở địa phương.

Đối với Ủy ban nhân dân các cấp từ tỉnh đến xã: Tập trung lãnh đạo xây dựng chính quyền phục vụ nhân dân, dân chủ, pháp quyền, chuyên nghiệp, hiện đại, trong sạch, vững mạnh, công khai, minh bạch, hiệu quả. Tiếp tục đổi mới tổ chức và hoạt động, đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, làm rõ hơn nữa chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của từng tổ chức, cá nhân trong bộ máy hành chính, cải cách hành chính, đi đôi với nâng cao năng lực thực thi và tăng cường kiểm tra, giám sát, kiểm soát quyền lực, bảo đảm các cơ quan hành chính nhà nước thực sự là cơ quan phục vụ nhân dân. Tập trung phát triển toàn diện và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực trên địa bàn tỉnh đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đủ phẩm chất năng lực và uy tín ngang tầm nhiệm vụ, xây dựng và tổ chức thực hiện tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm, tiêu chuẩn nghiệp vụ, tiêu chí đánh giá cán bộ, công chức, viên chức dựa trên kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao bằng sản phẩm cụ thể và sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp.

Đối với các cơ quan tư pháp: Tập trung lãnh đạo tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án đáp ứng yêu cầu cải cách tư pháp trong tình hình mới. Thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ chống oan, sai, chống bỏ lọt tội phạm và người phạm tội ngay từ giai đoạn tiếp nhận, giải quyết nguồn tin về tội phạm; tăng cường hơn nữa trách nhiệm công tố trong giai đoạn điều tra; nâng cao chất lượng tranh tụng tại phiên tòa. Lãnh đạo, chỉ đạo giải quyết kịp thời các vụ án, vụ việc trọng điểm, phức tạp, dư luận xã hội quan tâm; bảo đảm giải quyết đúng quy định các vụ án, vụ việc thuộc diện Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng của tỉnh theo dõi, chỉ đạo. Thực hiện tốt công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật trong lĩnh vực hoạt động tư pháp, góp phần xây dựng hệ thống tư pháp liên chính, nghiêm minh.

Đối với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội: Tập trung lãnh đạo đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, hướng mạnh về cơ sở, nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, vận động thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng; thực hiện tốt vai trò đại diện cho quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng, phản ánh tâm tư, nguyện vọng của đoàn viên, hội viên và nhân dân. Tăng cường phối hợp giữa Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong thực hiện Quy chế giám sát, phản biện xã hội của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội ban hành kèm theo Quyết định số 217-QĐ/TW, ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị; Quy định số 124-QĐ/TW, ngày 02/02/2018 của Ban Bí thư về giám sát của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân đối với việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống của người đứng đầu, cán bộ chủ chốt và cán bộ đảng viên; Chỉ thị số 18-CT/TW, ngày 26/10/2022 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về phát huy vai trò, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giám sát, phản biện xã hội của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội; Quyết định số 218-QĐ/TW, ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị về việc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội và nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền; Đề án số 05-ĐA/TU, ngày 11/8/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội đến năm 2025 và những năm tiếp theo. Nâng cao chất lượng các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động, giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội từ tỉnh đến cơ sở.

2. Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, vận động

- Đổi mới nội dung phương thức, nâng cao chất lượng hiệu quả công tác tuyên truyền, vận động cán bộ, đảng viên và nhân dân thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước bảo đảm thiết thực, phù hợp với từng đối tượng, chú trọng tiếp thu ý kiến góp ý, phản biện của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh trong thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, nhất là những vấn đề mới phát sinh từ thực tiễn. Phát huy vai trò của cơ quan báo, đài, đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên trong công tác tuyên truyền đi đôi với việc đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ, nhất là công nghệ thông tin...; chỉ đạo, định hướng thông tin tuyên truyền về các nhiệm vụ và kết quả đạt được trong phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, bảo đảm an sinh, tăng cường quốc phòng, an ninh, đối ngoại, công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị, đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; các nội dung Hội nghị Trung ương khóa XIII; các kỳ họp Quốc hội khóa XV và các khóa tiếp theo; tuyên truyền kỷ niệm những ngày lễ lớn, sự kiện quan trọng của đất nước, của tỉnh... tạo sự phấn khởi, niềm tin tưởng, cổ vũ toàn Đảng, toàn dân, toàn quân quyết tâm vượt qua những khó khăn, thách thức, nỗ lực, cố gắng thực hiện hiệu quả Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII, nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2020 - 2025. Nâng cao chất lượng, tạo bước chuyển biến rõ nét trong việc thực hiện Quyết định số 238-QĐ/TW, ngày 30/9/2020 của Ban Bí thư về “Quy chế phối hợp giữa ban tuyên giáo các cấp với cơ quan nhà nước cùng cấp trong việc thực thi pháp luật, triển

khai kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, giải quyết các vấn đề nổi cộm, nhân dân quan tâm”.

- Nâng cao trách nhiệm, tính tự giác, gương mẫu của các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, tổ chức, cán bộ, đảng viên trong thực hiện và vận động thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, kịp thời biểu dương, tôn vinh những tấm gương tiêu biểu, nhân tố mới, điển hình tiên tiến, chú trọng định hướng chính trị tư tưởng, phát huy vai trò của Ban Chỉ đạo 35 các cấp và đội ngũ làm công tác giáo dục lý luận chính trị nhằm tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, kiên quyết đấu tranh phản bác quan điểm sai trái, thù địch; tích cực đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực: Tiếp tục triển khai việc nghiên cứu, học tập, quán triệt, tuyên truyền và triển khai thực hiện Nghị quyết số 28-NQ/TW nhằm giúp cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, tổ chức chính trị - xã hội các cấp và cán bộ, đảng viên, nhân dân nắm vững những nội dung cốt lõi, những điểm mới trong triển khai thực hiện Nghị quyết. Chỉ đạo các cơ quan báo chí, phương tiện thông tin đại chúng đẩy mạnh hoạt động tuyên truyền, phổ biến rộng rãi trong các tầng lớp nhân dân về những nội dung cơ bản của Nghị quyết. Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc quán triệt, học tập Nghị quyết; tham mưu sơ kết, tổng kết các chỉ thị, nghị quyết về công tác giáo dục lý luận chính trị tư tưởng của Trung ương, của tỉnh.

- Thực hiện tốt quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về dân chủ ở cơ sở và quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị, nhất là công tác dân vận của các cơ quan nhà nước với phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”. Phát huy quyền làm chủ của nhân dân, lấy quyền, lợi ích, hợp pháp chính đáng của nhân dân làm trung tâm trong việc thực hiện quy chế và pháp luật về dân chủ ở cơ sở. Tiếp tục đổi mới công tác tuyên truyền, vận động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, tăng cường sự đồng thuận, hưởng ứng tham gia của nhân dân, góp phần thực hiện hiệu quả đường lối, chủ trương của Đảng.

3. Đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tổ chức, cán bộ

3.1. Về tổ chức bộ máy

- Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng các đề án sắp xếp, tổ chức lại bộ máy bên trong của từng huyện, thành phố, cơ quan, đơn vị theo hướng tinh gọn, giảm đầu mối, bỏ cấp trung gian, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, khoa học - công nghệ để nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động, đảm bảo vận hành thông suốt cơ chế “Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Nhân dân làm chủ”.

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cấp ủy, chính quyền các cấp, cán bộ, đảng viên công chức, viên chức và nhân dân về quan điểm chỉ đạo, chủ trương, ý nghĩa, tầm quan trọng của việc sắp xếp các đơn vị hành chính, sáp nhập thôn, tổ dân phố chưa đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo Nghị quyết số 81-NQ/TU, ngày 06/7/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về điều chỉnh địa giới hành chính mở rộng thành phố; tạo sự đồng thuận cao trong hệ thống chính trị, từ đó có sự vào cuộc quyết liệt của cấp ủy, chính quyền và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp với mục tiêu triển khai thực hiện hiệu quả, kịp thời việc sắp xếp, sáp nhập đơn vị hành chính, thôn, tổ dân phố. Tập trung đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng; hoàn

thiện cơ chế, chính sách; kịp thời chỉ đạo, tháo gỡ những vướng mắc, khó khăn từ cơ sở, quan tâm tạo điều kiện thuận lợi cho cá nhân, tổ chức khi thực hiện các thủ tục chuyển đổi các loại giấy tờ.

- Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện mô hình tổ chức và hoạt động của đảng đoàn, ban cán sự đảng theo quy định của Trung ương, đáp ứng yêu cầu lãnh đạo của Tỉnh ủy, phù hợp với thực tiễn. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 06-CT/TU, ngày 28/5/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đẩy mạnh phát triển đảng và quản lý đảng viên ở thôn, tổ dân phố và trong các đơn vị kinh tế tư nhân, giai đoạn 2021 - 2025; củng cố tổ chức đảng trong đơn vị kinh tế tư nhân và tổ chức đảng ở xã, phường, thị trấn, thôn, tổ dân phố, nhất là địa bàn biên giới, vùng sâu, vùng xa. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo tổng kết thực tiễn, đẩy mạnh củng cố, sắp xếp các mô hình tổ chức cơ sở đảng đồng bộ với đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị và công tác cán bộ. Triển khai mô hình tổ chức cơ sở đảng đặc thù về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy để bảo đảm phù hợp với nguyên tắc chung và thực tiễn của lĩnh vực hoạt động, tổ chức, cơ quan, đơn vị.

- Nâng cao trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng trong chấp hành, thực hiện có hiệu quả các chủ trương của Tỉnh ủy liên quan đến tổ chức bộ máy; tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả theo kết luận của Trung ương, kế hoạch, chương trình của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, Nghị quyết số 19-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII. Chỉ đạo rà soát, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, mối quan hệ công tác của từng cơ quan, tổ chức; khắc phục tình trạng trùng lặp, chồng chéo, bỏ sót hoặc không rõ chức năng, nhiệm vụ, lĩnh vực quản lý. Phân cấp, phân quyền hợp lý, rõ ràng giữa cấp trên và cấp dưới, gắn quyền hạn với trách nhiệm. Cụ thể hóa các quy định của Trung ương nhằm bảo đảm kiểm soát quyền lực trong hoạt động của các cơ quan, tổ chức, nhất là trong các cơ quan quản lý nhà nước, những lĩnh vực quan trọng, nhạy cảm, dễ lạm dụng quyền lực.

- Thực hiện nghiêm các kết luận của Bộ Chính trị: Kết luận số 28-KL/TW, ngày 21/2/2022 về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, Kết luận số 48-KL/TW, ngày 30/01/2023 về tiếp tục thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030, Kết luận số 40-KL/TW, ngày 18/7/2022 về nâng cao hiệu quả công tác quản lý biên chế của hệ thống chính trị giai đoạn 2022 - 2026 và Kế hoạch số 88-KH/TU, ngày 23/12/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về quản lý biên chế trong hệ thống chính trị tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2022 - 2026. Chỉ đạo xây dựng hoàn thiện đề án vị trí việc làm của các cơ quan, đơn vị trong hệ thống chính trị; xây dựng kế hoạch tinh giản biên chế giai đoạn 2022 - 2026 và hằng năm, gắn với nâng cao chất lượng, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

3.2. Về công tác cán bộ

- Bảo đảm nguyên tắc Đảng thống nhất lãnh đạo trực tiếp, toàn diện công tác cán bộ và quản lý đội ngũ cán bộ trong hệ thống chính trị. Đảng trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo, xem xét, phân công, giới thiệu cán bộ vào các vị trí lãnh đạo, quản lý,

người đứng đầu cấp uỷ, tổ chức đảng, cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị và thông qua đội ngũ cán bộ để lãnh đạo thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng. Tỉnh uỷ và các cấp uỷ, tổ chức đảng chú trọng lựa chọn, bố trí cán bộ đủ tiêu chuẩn để bầu vào cấp uỷ, chức danh lãnh đạo của các cơ quan Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội các cấp; lãnh đạo việc bầu cử, phê chuẩn, bổ nhiệm theo quy định của pháp luật, điều lệ của các tổ chức.

- Sửa đổi, bổ sung các quy định về lựa chọn, phân công, bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử theo hướng dân chủ, công khai, minh bạch, bảo đảm tiêu chuẩn, điều kiện quy định; cụ thể hóa quy định của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ, chống chạy chức, chạy quyền. Thực hiện nghiêm túc các quy định của Trung ương, của tỉnh, đảm bảo cơ chế tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách, trách nhiệm người đứng đầu trong công tác cán bộ, nhất là trong đánh giá, bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử. Căn cứ quy định, hướng dẫn của Trung ương, cụ thể hóa, xây dựng quy định về thẩm quyền, trách nhiệm của người đứng đầu cấp uỷ, tổ chức đảng, tổ chức, cơ quan, đơn vị trong công tác tổ chức cán bộ và quản lý đội ngũ cán bộ.

- Thực hiện hiệu quả các giải pháp trong nghị quyết của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, cán bộ lãnh đạo, quản lý, nhất là người đứng đầu đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 và các chủ trương, quy định liên quan đến công tác cán bộ như tiêu chuẩn chức danh, đánh giá, đào tạo, bồi dưỡng, quy hoạch, luân chuyển, bổ nhiệm, chế độ, chính sách; đổi mới công tác đề bạt, bổ nhiệm cán bộ, nghiên cứu thí điểm thực hiện quy trình thi tuyển cán bộ lãnh đạo, quản lý; tăng cường phân cấp, phân quyền trong quản lý cán bộ; triển khai có hiệu quả Kế hoạch số 92-KH/TU, ngày 13/01/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về luân chuyển cán bộ đến năm 2025.

- Triển khai có hiệu quả chính sách thu hút, tuyển dụng nhân tài vào làm việc trong hệ thống chính trị từ tỉnh đến cơ sở theo quy định của Trung ương và Nghị quyết số 15/2022/NQ-HĐND, ngày 07/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn về quy định chính sách khuyến khích cán bộ, công chức, viên chức được cử đi đào tạo sau đại học và thu hút người có trình độ chuyên môn cao về công tác tại tỉnh Lạng Sơn; cụ thể hóa, triển khai có hiệu quả Kết luận số 14-KL/TW, ngày 22/9/2021 của Bộ Chính trị về chủ trương khuyến khích, bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo vì lợi ích chung; thực hiện nghiêm túc các quy định, hướng dẫn của Trung ương để thực hiện việc liên thông cán bộ từ cấp xã tới cấp huyện, cấp tỉnh. Khuyến khích cán bộ từ chức khi có khuyết điểm; kịp thời thay thế cán bộ bị kỷ luật, cán bộ năng lực hạn chế, uy tín giảm sút mà không chờ hết nhiệm kỳ, hết thời hạn bổ nhiệm theo Quy định số 41-QĐ/TW, ngày 03/11/2021 của Bộ Chính trị về miễn nhiệm, từ chức đối với cán bộ; thực hiện có hiệu quả Kết luận số 23-KL/TW, ngày 10/12/2021 của Ban Bí thư về tiếp tục đẩy mạnh công tác luân chuyển cán bộ kiểm tra các cấp sang công tác ở các ngành, các cấp và luân chuyển cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp về công tác kiểm tra, giám sát của Đảng; kiên trì thực hiện “có vào, có ra, có lên, có xuống” trong công tác cán bộ; thực hiện nghiêm việc bố trí

công tác đối với cán bộ thuộc tỉnh quản lý sau khi bị kỷ luật theo tinh thần Thông báo số 20-TB/TW, ngày 08/9/2022 của Bộ Chính trị về chủ trương bố trí công tác đối với cán bộ diện Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý sau khi bị kỷ luật, góp phần bảo đảm kỷ cương, củng cố niềm tin của cán bộ, đảng viên, nhân dân đối với Đảng; cấp uỷ, tổ chức đảng, uỷ ban kiểm tra các cấp tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện công tác tiếp đảng viên, công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, giải quyết kịp thời đơn thư khiếu nại, tố cáo của đảng viên, công dân, không để phát sinh thành điểm nóng, các vụ việc phức tạp, khiếu kiện đông người, kéo dài, vượt cấp.

- Khắc phục hạn chế, yếu kém, hình thức trong đánh giá cán bộ. Đánh giá cán bộ phải toàn diện, chặt chẽ, thực chất, khách quan, nhiều chiều cùng với phẩm chất, bản lĩnh chính trị, ý thức, trách nhiệm, uy tín trong tập thể, trong nhân dân, phải đặc biệt chú trọng kỹ năng công tác, chất lượng, hiệu quả công việc được giao, bằng sản phẩm, kết quả cụ thể; gắn đánh giá cá nhân với tập thể và kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị, địa phương. Tiếp tục hoàn thiện tiêu chuẩn chức danh, tiêu chí đánh giá cán bộ theo từng chức danh cụ thể; rà soát, hoàn thiện quy trình đánh giá cán bộ bảo đảm chặt chẽ, phát huy dân chủ, đánh giá sát, đúng kết quả thực hiện nhiệm vụ của cán bộ; gắn kết quả thực hiện nhiệm vụ của tổ chức, cơ quan, đơn vị với kết quả hoàn thành nhiệm vụ của cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý, nhất là người đứng đầu. Lấy kết quả đánh giá hằng năm của cán bộ làm cơ sở để thực hiện công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, điều động, bổ nhiệm, luân chuyển, giới thiệu cán bộ ứng cử. Hằng năm, thực hiện việc giao, đặt hàng một số nhiệm vụ trọng tâm, đột phá đối với người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, đối với cán bộ luân chuyển, điều động, cán bộ được quy hoạch các chức danh lãnh đạo chủ chốt cấp tỉnh, cấp huyện để thử thách, qua đó đánh giá đúng phẩm chất, năng lực, triển vọng phát triển của cán bộ, làm cơ sở để bố trí, sử dụng có hiệu quả đối với đội ngũ cán bộ. Chỉ đạo thực hiện việc thí điểm việc đánh giá cán bộ hằng tháng tại một số cơ quan, đơn vị khối chính quyền, khối đảng và các tổ chức chính trị - xã hội từ tháng 01 năm 2023. Trên cơ sở kết quả thực hiện thí điểm, rút kinh nghiệm để triển khai thực hiện trong toàn bộ hệ thống chính trị của tỉnh từ năm 2024.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành, phân công công việc, theo dõi chất lượng, tiến độ, khối lượng và thực hiện chấm điểm đối với từng công việc được giao, qua đó giúp đánh giá đúng thực chất mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cán bộ được nhanh chóng, chính xác, hiệu quả. Nghiên cứu triển khai xây dựng phần mềm quản lý công tác đánh giá cán bộ đảm bảo khoa học, chặt chẽ, khách quan, dân chủ, công bằng, minh bạch trong đánh giá cán bộ. Thường xuyên cảnh báo, nhắc nhở giúp cán bộ nhận diện nguy cơ, không mắc sai lầm, kịp thời khắc phục khuyết điểm. Xác định rõ trách nhiệm người đứng đầu khi đề cấp phó, cán bộ dưới quyền trực tiếp tiêu cực, tham nhũng. Thực hiện nghiêm quy định của Đảng về việc lấy phiếu tín nhiệm trong lãnh đạo cấp uỷ, các cơ quan Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội bảo đảm dân chủ, khách quan, công bằng, minh bạch. Kết quả lấy phiếu tín nhiệm là cơ sở quan trọng cho việc đánh giá, bố trí, sử dụng cán bộ. Phát huy vai trò của cơ quan dân cử, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân trong giám

sát việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ và giữ gìn phẩm chất, đạo đức, lối sống của đội ngũ cán bộ các cấp.

- Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Tỉnh ủy, huyện ủy có đủ bản lĩnh, phẩm chất, trình độ, năng lực, kinh nghiệm, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ chính trị, công tác xây dựng Đảng trong tình hình mới. Nghiên cứu xây dựng tiêu chuẩn cụ thể đối với cán bộ công tác tại cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của cấp ủy cấp tỉnh, cấp huyện làm cơ sở để tuyển chọn, bố trí sử dụng; quan tâm lựa chọn cán bộ đang công tác trong các cơ quan của hệ thống chính trị có đủ phẩm chất, năng lực, trình độ, cử đi đào tạo đại học văn bằng 2 chuyên ngành xây dựng Đảng để tạo nguồn cán bộ; thường xuyên bồi dưỡng, cập nhật kiến thức, nâng cao kỹ năng, chuyên môn, nghiệp vụ đối với cán bộ làm công tác xây dựng Đảng.

- Triển khai có hiệu quả các giải pháp để nâng cao chất lượng kết nạp đảng viên đã được xác định tại Đề án số 01-ĐA/TU, ngày 31/5/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của tổ chức cơ sở đảng và các chi bộ đảng, giai đoạn 2021 - 2025. Trong đó tập trung tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Chỉ thị số 28-CT/TW, ngày 21/01/2019 của Ban Bí thư về nâng cao chất lượng kết nạp đảng viên và rà soát, sàng lọc, đưa những đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng; Chỉ thị số 33-CT/TW, ngày 18/3/2019 của Ban Bí thư về tăng cường xây dựng tổ chức đảng trong các đơn vị kinh tế tư nhân. Triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Chỉ thị số 06-CT/TU, ngày 28/5/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đẩy mạnh phát triển đảng và quản lý đảng viên ở thôn, tổ dân phố và trong các đơn vị kinh tế tư nhân, giai đoạn 2021 - 2025. Tập trung đẩy mạnh công tác phát triển đảng và quản lý đảng viên ở thôn, khối phố và trong các đơn vị kinh tế tư nhân, coi đây là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên, trước mắt và lâu dài của các cấp ủy, tổ chức đảng. Thực hiện đầy đủ, chặt chẽ các nguyên tắc, trình tự, thủ tục theo quy định về kết nạp đảng viên và công nhận đảng viên chính thức; khắc phục triệt để tình trạng chạy theo số lượng, xem nhẹ chất lượng. Đảng viên mới được kết nạp phải là quần chúng thực sự ưu tú, có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt, có nhận thức đúng, đầy đủ về Đảng, động cơ vào Đảng đúng đắn...

4. Đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát

- Tăng cường, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát của Đảng. Phát huy vai trò, trách nhiệm của các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của cấp ủy trong kiểm tra, giám sát các hoạt động thuộc lĩnh vực được giao. Phối hợp chặt chẽ, đồng bộ giữa công tác kiểm tra, giám sát của cấp ủy, tổ chức đảng, của ủy ban kiểm tra với công tác thanh tra, kiểm toán, điều tra. Thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 41-NQ/TU, ngày 05/8/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác kiểm tra tổ chức đảng, đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm giai đoạn 2021 - 2025.

- Triển khai thực hiện hiệu quả Chiến lược kiểm tra, giám sát của Đảng đến năm 2030. Chú trọng kiểm tra, giám sát việc cụ thể hoá chủ trương, đường lối của Đảng; tổ chức thực hiện nghị quyết đại hội đảng các cấp; thực hiện kết luận kiểm

tra của cấp ủy, tổ chức đảng. Thường xuyên kiểm tra, giám sát cán bộ, đảng viên, người đứng đầu trong thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, trong công tác cán bộ và vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên; chủ động phát hiện và kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm, xử lý kỷ luật nghiêm minh, kịp thời, đồng bộ giữa kỷ luật đảng và kỷ luật hành chính.

- Đổi mới phương pháp, quy trình, nâng cao kỹ năng kiểm tra, giám sát, bảo đảm khách quan, dân chủ, khoa học, đồng bộ, thống nhất, thận trọng, chặt chẽ. Thực hiện giám sát mở rộng, kiểm tra có trọng tâm, trọng điểm; chủ động phòng ngừa, ngăn chặn khuyết điểm, vi phạm của tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên từ sớm, từ xa, không để vi phạm nhỏ tích tụ thành sai phạm lớn. Tập trung kiểm tra, giám sát tổ chức đảng, người đứng đầu, cán bộ chủ chốt ở những nơi dễ xảy ra vi phạm, nơi có nhiều bức xúc, dư luận quan tâm, các lĩnh vực dễ phát sinh vi phạm. Xử lý kiên quyết, nghiêm minh, kịp thời tổ chức đảng, đảng viên sai phạm. Thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 77-NQ/TU, ngày 25/5/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phân công cấp ủy viên, lãnh đạo, quản lý các cấp phụ trách, theo dõi, hỗ trợ xã, phường, thị trấn, thôn, tổ dân phố, hộ gia đình.

- Xây dựng cơ chế chỉ đạo, điều phối, khắc phục tình trạng chồng chéo, trùng lặp, hình thức, kém hiệu quả trong các hoạt động kiểm tra, giám sát, thanh tra. Thực hiện tốt việc kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác kiểm tra, thanh tra.

- Triển khai, tổ chức thực hiện có hiệu quả Kết luận số 1146-KL/TU, ngày 10/10/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 16-CT/TU, ngày 03/8/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng giai đoạn 2017 - 2020 và những năm tiếp theo; Quy chế làm việc của Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy khóa XVII, nhiệm kỳ 2020 - 2025 và Kế hoạch số 83-KH/TU, ngày 06/9/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Kết luận số 34-KL/TW, ngày 18/4/2022 của Bộ Chính trị về Chiến lược công tác kiểm tra, giám sát của Đảng đến năm 2030.

- Tập trung xây dựng, đào tạo, bồi dưỡng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ kiểm tra các cấp từ tỉnh đến cơ sở theo hướng liêm chính, chuyên nghiệp hơn. Ban hành tiêu chuẩn để tuyển chọn cán bộ làm công tác kiểm tra đảng các cấp nhằm xây dựng đội ngũ cán bộ kiểm tra đảng đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới khi có hướng dẫn của Trung ương.

5. Phát huy vai trò, trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên

- Tiếp tục chỉ đạo thực hiện có hiệu quả Quy định số 08-QĐi/TW, ngày 25/10/2018 của Ban Chấp hành Trung ương về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Bí thư, Ủy viên Trung ương Đảng; Quy định số 101-QĐ/TW, ngày 07/6/2012 của Ban Bí thư về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp và Quy định số 55-QĐ/TW, ngày 19/12/2016 của Bộ Chính trị về một số việc cần làm ngay để tăng cường trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên; Quy định số 1877-QĐ/TU, ngày 05/7/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ủy

viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh và người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp, gắn với học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, góp phần lan toả trong xã hội những hành động tốt, tấm gương tiêu biểu của cán bộ, đảng viên.

- Các cấp ủy, tổ chức đảng chú trọng nâng cao năng lực, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng, đảng viên; nêu cao tinh thần tự giác, tự kiểm tra, tự phê bình và phê bình trong việc chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, tuân thủ pháp luật, tu dưỡng, rèn luyện phẩm chất chính trị, đạo đức. Kịp thời biểu dương, khen thưởng tập thể, cá nhân tiêu biểu, nhân tố mới, điển hình tiên tiến. Phát hiện, chấn chỉnh hành vi thiếu gương mẫu của cán bộ, đảng viên; xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên sai phạm.

- Mọi đảng viên phải gương mẫu, nói đi đôi với làm, thực hiện nghiêm Điều lệ Đảng, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, phục tùng tuyệt đối sự phân công của Đảng; giữ mối liên hệ mật thiết với nhân dân, nhất là thực hiện nghiêm Quy định số 213-QĐ/TW, ngày 02/01/2020 của Bộ Chính trị về trách nhiệm của đảng viên đang công tác thường xuyên giữ mối liên hệ với tổ chức đảng và nhân dân nơi cư trú và thực hiện nghiêm túc việc đánh giá, nhận xét đối với đảng viên tại nơi cư trú theo hướng dẫn của Trung ương, của tỉnh; học tập, rèn luyện, nâng cao năng lực, phẩm chất, lối sống; giữ gìn đoàn kết, thống nhất trong Đảng.

6. Đẩy mạnh cải cách hành chính, đổi mới phong cách lãnh đạo, phương pháp công tác, lề lối làm việc của các cơ quan lãnh đạo của Đảng từ tỉnh tới cơ sở

- Đổi mới phong cách, phương pháp công tác, lề lối làm việc bảo đảm khoa học, dân chủ, sâu sát, cụ thể. Sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh và quy chế làm việc cấp ủy, tổ chức đảng các cấp bảo đảm cập nhật kịp thời, đầy đủ các quy định hiện hành của cấp trên, quy định chặt chẽ nhiệm vụ, quyền hạn, mối quan hệ, thường xuyên rà soát, hoàn thiện quy trình công tác để khắc phục tình trạng bao biện, làm thay, vi phạm nguyên tắc tập trung dân chủ, áp đặt hoặc buông lỏng vai trò lãnh đạo của cấp ủy, tổ chức đảng.

- Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, phân công trách nhiệm rõ ràng đối với các cơ quan, đơn vị trong tổ chức, triển khai thực hiện nhiệm vụ. Nâng cao tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm; giảm bớt hội họp không cần thiết, chỉ thực hiện họp liên ngành đối với những nội dung còn vướng mắc, chưa có sự thống nhất, chưa được quy định cụ thể.

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy và các cấp ủy, tổ chức đảng các cấp rà soát, phát hiện, khắc phục những nội dung còn chồng chéo, mâu thuẫn trong các văn bản đã ban hành, hủy bỏ những văn bản không còn phù hợp. Hoàn thiện quy định về việc tổ chức thực hiện và sơ kết, tổng kết chủ trương, đường lối của Đảng. Tiếp tục đổi mới chương trình, nội dung, cách thức tổ chức hội nghị của cấp ủy, tổ chức đảng các cấp, tổ chức các hội thảo chuyên đề thực hiện nghị quyết trên các lĩnh vực.

- Đổi mới, nâng cao chất lượng học tập, quán triệt chủ trương, đường lối của Đảng theo hướng mở rộng đối tượng tham gia, hình thức linh hoạt, phù hợp, tăng cường hội nghị chuyên đề trên các lĩnh vực. Sử dụng hài hoà hình thức trực tuyến

với trực tiếp và tuyên truyền miệng; phát huy vai trò của cấp ủy trong việc tổ chức học tập, quán triệt chủ trương, đường lối của Đảng tại cấp mình.

- Thực hiện có hiệu quả việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; giữ vững nguyên tắc tập trung dân chủ, khách quan, toàn diện, công tâm, công khai, minh bạch, chính xác, chống cục bộ địa phương, bè phái.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong các cơ quan, tổ chức của hệ thống chính trị từ tỉnh đến cơ sở theo tinh thần Nghị quyết số 49-NQ/TU, ngày 28/9/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Lạng Sơn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. Xây dựng và cập nhật cơ sở dữ liệu tổ chức cơ sở đảng, đảng viên và văn kiện của cấp ủy, kết nối từ tỉnh tới cơ sở, trong đó tập trung triển khai xây dựng và vận hành có hiệu quả phần mềm Quản lý hồ sơ cán bộ, công chức và người lao động các cơ quan đảng, Mặt trận Tổ quốc và tổ chức chính trị - xã hội của tỉnh và cán bộ diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý và phần mềm Nền tảng sổ tay đảng viên điện tử; xây dựng tiêu chí đánh giá, xếp loại tổ chức cơ sở đảng, đảng viên.

- Tổ chức thực hiện đồng bộ, quyết liệt, hiệu quả các nội dung cải cách hành chính; trong đó quan tâm đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông, giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường mạng.

- Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về cải cách hành chính, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi công vụ; phát huy vai trò giám sát, phản biện của Mặt trận Tổ quốc và tổ chức chính trị - xã hội các cấp; tăng cường sự tham gia của nhân dân trong hoạt động quản lý Nhà nước.

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao chất lượng, hiệu quả thực thi công vụ, kiên quyết xử lý cán bộ, công chức, viên chức thiếu trách nhiệm, có hành vi nhũng nhiễu, gây phiền hà đối với người dân, doanh nghiệp.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành; thực hiện chuyển đổi số tổng thể, toàn diện đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới; phát triển chính quyền số, đẩy mạnh ứng dụng các nền tảng công nghệ số bảo đảm liên thông, gắn kết chặt chẽ với cải cách hành chính trong hoạt động của cơ quan Nhà nước nhằm nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động, chất lượng phục vụ.

- Thực hiện các giải pháp đồng bộ nhằm cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh và nâng cao các chỉ số đánh giá của tỉnh: Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI), chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX), chỉ số sẵn sàng cho phát triển và ứng dụng công nghệ thông tin (ICT Index), chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS).

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, tiếp tục đổi mới vào công tác thông tin, báo cáo trong cơ quan của Đảng, bảo đảm nhanh, chính xác, kịp thời.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Thường vụ Tỉnh ủy

- Thường xuyên lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết số 28-NQ/TW và Chương trình hành động của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh.

- Chỉ đạo các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị căn cứ Nghị quyết số 28-NQ/TW và Chương trình hành động của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh cụ thể hoá bằng chương trình, kế hoạch, đề án để tổ chức triển khai thực hiện.

2. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy

- Tiếp tục tham mưu việc đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nghiên cứu, quán triệt Nghị quyết số 28-NQ/TW và Chương trình hành động của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh ở các cấp, các ngành trong tỉnh.

- Chỉ đạo các cơ quan báo chí, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, các cơ quan thông tin đại chúng tăng cường công tác tuyên truyền nội dung Nghị quyết và Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh đảm bảo hiệu quả, thiết thực; chú trọng tuyên truyền rộng rãi mô hình tiêu biểu, cách làm hay, tích cực của các tổ chức, cá nhân.

- Chủ trì đổi mới nội dung, phương thức, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền, vận động cán bộ, đảng viên và nhân dân; tăng cường chỉ đạo, định hướng, phản bác các luận điệu sai trái, xuyên tạc, các thông tin xấu độc của các thế lực thù địch, phản động, cơ hội chính trị, góp phần bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng.

- Tham mưu tổng kết việc thực hiện Nghị quyết số 37-NQ/TW, ngày 09/10/2014 của Bộ Chính trị khóa XI về công tác lý luận và định hướng nghiên cứu đến năm 2030 (*khi có văn bản của Trung ương*); sơ kết 5 năm triển khai, thực hiện Chỉ thị số 23-CT/TW, ngày 09/02/2018 của Ban Bí thư khóa XII về tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả học tập, nghiên cứu, vận dụng và phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong tình hình mới; tổng kết 10 năm thực hiện Kết luận số 94-KL/TW, ngày 28/3/2014 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tiếp tục đổi mới việc học tập lý luận chính trị trong hệ thống giáo dục quốc dân (*khi có văn bản của Trung ương*); tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW, ngày 30/10/2013 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về lãnh đạo công tác giáo dục chính trị tư tưởng đến năm 2015 và những năm tiếp theo.

3. Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy

- Tham mưu cụ thể hóa, hướng dẫn quy trình về kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật bảo đảm đầy đủ, rõ ràng, thuận lợi trong triển khai thực hiện; tham gia hoặc đề xuất tham gia ý kiến dự thảo các quy định về công tác kiểm tra, giám sát khi được Trung ương xin ý kiến.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát, hướng dẫn cấp ủy, tổ chức đảng, ủy ban kiểm tra cấp dưới chủ động nắm tình hình, tăng cường giám sát thường xuyên, giám sát theo chuyên đề kịp thời phát hiện, kiểm tra tổ chức đảng, đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm; thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng; kịp thời xử lý kỷ luật tổ chức đảng, đảng viên vi phạm.

- Tham mưu thực hiện tổng kết Quy chế chất vấn trong Đảng ban hành kèm theo Quyết định số 158-QĐ/TW, ngày 12/5/2008 của Bộ Chính trị (*khi có yêu cầu của Trung ương*).

4. Ban Dân vận Tỉnh ủy

- Tham mưu tổng kết việc thực hiện Quyết định số 218-QĐ/TW, ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị khóa XI ban hành Quy định về Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội và nhân dân tham gia góp ý xây dựng chính quyền (*khi có văn bản của Trung ương*); tổng kết việc thực hiện Nghị quyết số 129-NQ/TU, ngày 24/6/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng nhằm đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Lạng Sơn, giai đoạn 2020 - 2025.

- Tham mưu, phối hợp nghiên cứu, đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác dân vận của hệ thống chính trị, góp phần mở rộng dân chủ cơ sở, tạo sự đồng thuận của nhân dân trong thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng; tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Quyết định số 593-QĐ/TU, ngày 11/11/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc ban hành Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị tỉnh Lạng Sơn (*thực hiện thường xuyên và theo hướng dẫn của Ban Dân vận Trung ương*).

- Tham mưu sơ, tổng kết việc thực hiện Đề án số 05-ĐA/TU, ngày 11/8/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội đến năm 2025 và những năm tiếp theo (*thực hiện trong năm 2025*).

- Thực hiện công tác dân vận, công tác dân tộc, tôn giáo và việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, xây dựng, nhân rộng mô hình “*Chính quyền thân thiện*” cấp cơ sở, điển hình “*Dân vận khéo*” trên các lĩnh vực (*thực hiện thường xuyên*).

- Tham mưu cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Trung ương, của tỉnh về công tác dân vận (*thực hiện thường xuyên*).

5. Ban Nội chính Tỉnh ủy

- Tham mưu Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tỉnh triển khai thực hiện có hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

- Tham mưu Ban Chỉ đạo cải cách tư pháp tỉnh triển khai thực hiện có hiệu quả công tác cải cách tư pháp.

- Tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra, giám sát các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc trong công tác nội chính, phòng chống tham nhũng, tiêu cực và cải cách tư pháp; thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 26-CT/TW, ngày 09/11/2018 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với cơ quan bảo vệ pháp luật trong công tác điều tra, xử lý các vụ án, vụ việc; Hướng dẫn số 04-HD/TW, ngày 09/12/2020 của Ban Bí thư về thực hiện Chỉ thị số 26-CT/TW của Bộ Chính trị. Tiếp công dân và xử lý đơn thư, thư kiến nghị, phản ánh khiếu nại, tố cáo của dân gửi đến Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy.

6. Văn phòng Tỉnh ủy

- Tham mưu các giải pháp đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong các cơ quan Đảng, đảm bảo đồng bộ, liên

thông trong toàn Đảng (*thực hiện thường xuyên*).

- Tham mưu tổng kết thực hiện Kết luận số 82-KL/TW, ngày 16/8/2010 của Bộ Chính trị về cải cách thủ tục hành chính trong Đảng, đổi mới lề lối, tác phong công tác trong các cơ quan lãnh đạo của Đảng và cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của cấp ủy, tổ chức đảng các cấp (*sau khi có văn bản của Trung ương*).

- Tiếp tục đổi mới công tác thông tin, nâng cao chất lượng thông tin phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy tỉnh; theo dõi, đôn đốc các tổ chức đảng trực thuộc Tỉnh ủy, các cơ quan liên quan thực hiện chế độ thông tin báo cáo theo quy định. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác tham mưu, quản lý, vận hành, khai thác, sử dụng văn bản và tổ chức các kỳ họp của cấp ủy bảo đảm rút ngắn thời gian, giảm giấy tờ hành chính, góp phần cải cách thủ tục hành chính trong Đảng (*thực hiện thường xuyên*).

- Chủ trì, phối hợp với Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy, Ban Tổ chức Tỉnh ủy và các cơ quan liên quan giúp Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy theo dõi, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh; kịp thời tham mưu đề xuất sửa đổi những nội dung không còn phù hợp với thực tế và quy định, hướng dẫn của Trung ương mới ban hành (*thực hiện thường xuyên*).

- Chủ động tham mưu đổi mới cách thức tổ chức hội nghị của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy; sửa đổi quy định về trình tự, hồ sơ, thủ tục đối với các nội dung trình báo đảm bảo chặt chẽ, khoa học, đúng quy định, nâng cao chất lượng tham mưu văn bản của các cơ quan tham mưu, giúp việc của Đảng (*thực hiện thường xuyên*).

- Phối hợp với các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Tỉnh ủy, đảng đoàn, ban cán sự đảng, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy để tham mưu giúp Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy chỉ đạo, kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết việc thực hiện nghị quyết, chỉ thị, quy định, quy chế, quyết định, kết luận của Trung ương và của tỉnh về công tác xây dựng Đảng; về kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại; việc thực hiện chủ trương, chế độ, nguyên tắc quản lý tài chính, tài sản của Tỉnh ủy (*thực hiện thường xuyên*).

7. Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh

- Lãnh đạo, chỉ đạo đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động của Hội đồng nhân dân các cấp và quan tâm chỉ đạo, xây dựng, hoàn thiện bộ máy, tổ chức của các ban Hội đồng nhân dân theo hướng tinh gọn, hiệu quả.

- Bám sát nghị quyết, chương trình hoạt động của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy và tình hình thực tiễn của địa phương tham mưu cho Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy về nội dung, chương trình các kỳ họp Hội đồng nhân dân. Tiếp tục đổi mới việc thực hiện chất vấn đối với Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh trong việc tổ chức thực hiện chức trách, nhiệm vụ được pháp luật quy định. Thực hiện chức năng quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua việc ban hành các nghị quyết bảo đảm chất lượng, hiệu quả (*thực hiện thường xuyên*).

- Đổi mới phương pháp, cách thức xem xét các báo cáo công tác của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh và Viện kiểm sát nhân dân tỉnh; xem xét văn bản quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân tỉnh và nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp huyện. Làm tốt công tác điều hòa phối hợp giữa Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh và các ban của Hội đồng nhân dân tỉnh; lựa chọn giám sát những nội dung, vấn đề thiết thực được nhiều cử tri và nhân dân quan tâm trên địa bàn; tăng cường khảo sát trước khi giám sát. Kịp thời phát hiện các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn để bổ sung vào chương trình giám sát của Thường trực và các ban Hội đồng nhân dân tỉnh. Giao cho các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tổ chức giám sát một số nội dung giúp Thường trực, các ban Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định của Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh tổ chức kiểm tra công tác tiếp công dân, việc giải quyết khiếu nại tố cáo và giám sát việc giải quyết các kiến nghị cử tri, kiến nghị, kết luận sau giám sát của Hội đồng nhân dân, Thường trực và các ban Hội đồng nhân dân tỉnh. Hằng năm, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh tổ chức giám sát hoạt động của Hội đồng nhân dân cấp huyện (*thực hiện hằng năm theo kế hoạch*).

- Chỉ đạo các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh cần tăng cường phối hợp chặt chẽ với Thường trực Hội đồng nhân dân cấp huyện, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp trong việc xây dựng kế hoạch tiếp xúc cử tri. Đổi mới hình thức, cách thức tiếp xúc cử tri theo hướng đa dạng hóa thành phần cử tri và tiếp xúc theo chuyên đề. Mở rộng địa điểm tiếp xúc cử tri theo phương châm “gần dân, sát cơ sở”. Tăng cường tiếp xúc cử tri tại các xã vùng sâu, các địa phương, đơn vị nổi lên nhiều vấn đề đang được cử tri quan tâm. Tăng cường việc đôn đốc, theo dõi Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh giải quyết các kiến nghị chính đáng của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và cử tri quan tâm (*thực hiện thường xuyên*).

8. Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh

- Lãnh đạo, chỉ đạo đổi mới, nâng cao chất lượng công tác quản lý, điều hành của Ủy ban nhân dân và hệ thống cơ quan hành chính Nhà nước từ tỉnh đến cơ sở. Tham mưu tổng kết việc thực hiện Kết luận số 86-KL/TW, ngày 24/01/2014 của Bộ Chính trị về chính sách thu hút, tạo nguồn cán bộ từ sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ (*khi có văn bản của Trung ương*).

- Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo triển khai các giải pháp để tổ chức thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 60-NQ/TU, ngày 15/12/2021 của Ban Thường vụ về đẩy mạnh cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn, giai đoạn 2021 - 2030 và Đề án cải cách thủ tục hành chính tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030; Nghị quyết số 49-NQ/TU, ngày 28/9/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Lạng Sơn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

- Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan chức năng rà soát, sửa đổi, bổ sung kịp thời các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan theo chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương và theo nội dung của Chương trình hành động. Tiếp tục chỉ

đạo thực hiện rà soát, sắp xếp tổ chức bộ máy các cơ quan khối chính quyền, sắp xếp đơn vị hành chính bảo đảm tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

9. Ban cán sự đảng Toà án nhân dân tỉnh và Ban cán sự đảng Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh

- Tham gia nghiên cứu, đề xuất hoàn thiện chính sách, pháp luật liên quan đến tư pháp, bảo đảm tôn trọng và bảo vệ quyền con người, quyền công dân.

- Nghiên cứu, đề xuất hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của cơ quan điều tra và các cơ quan giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra theo hướng tinh gọn, chuyên nghiệp, chất lượng, hiệu lực, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ được giao và góp phần bảo đảm quyền con người, quyền công dân đối với người bị giữ, bị bắt, tạm giữ, tạm giam theo quy định của pháp luật.

- Nâng cao chất lượng hiệu quả thi hành án dân sự, hành chính theo hướng rút ngắn thời gian, giảm thiểu chi phí. Nâng cao hiệu quả công tác phối hợp giữa các cơ quan trong thi hành án hình sự, dân sự và hành chính.

10. Đảng đoàn Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội

- Đảng đoàn Mặt trận Tổ quốc tỉnh phối hợp với Đảng đoàn các tổ chức chính trị - xã hội, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn và ban thường vụ các huyện ủy, thành ủy tập trung lãnh đạo đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội theo Đề án số 05-ĐA/TU, ngày 11/8/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội đến năm 2025 và những năm tiếp theo; hướng mạnh hoạt động về cơ sở, địa bàn dân cư, nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

- Chỉ đạo Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp phối hợp với các tổ chức thành viên và các cơ quan chức năng, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thông tin, tuyên truyền đến đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân với những nội dung hình thức, phù hợp với các đối tượng; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác tuyên truyền, tăng cường đưa tin trên các phương tiện thông tin đại chúng như báo, đài phát thanh - truyền hình, coi trọng tuyên truyền trên mạng xã hội phù hợp xu hướng mới như: Zalo, facebook, fanpage...; tuyên truyền qua Trang thông tin điện tử (website) của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội... Phối hợp với trưởng thôn lồng ghép các cuộc tuyên truyền, triển khai các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nhiệm vụ công tác mặt trận, các tổ chức chính trị - xã hội trong các cuộc họp thôn, tổ dân phố.

- Tăng cường xây dựng, bồi dưỡng đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên, cộng tác viên của hệ thống Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội các cấp; thành lập câu lạc bộ, nhóm cốt cán, đoàn viên, hội viên uy tín, tích cực của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội ở cơ sở, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, thôn, tổ dân phố làm nòng cốt trong công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và nhân dân.

- Lãnh đạo đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, hướng mạnh về cơ sở, sát quần chúng; thực hiện tốt vai trò đại diện cho quyền, lợi ích hợp pháp của đoàn viên, hội viên và nhân dân.

- Phối hợp với các cấp chính quyền tổ chức thực hiện có hiệu quả Nghị quyết, Chương trình hành động của Tỉnh ủy; tổ chức tuyên truyền, phổ biến sâu rộng nội dung của Nghị quyết số 28-NQ/TW tới cán bộ, đoàn viên, hội viên trong toàn tỉnh thông qua các hình thức phù hợp.

- Nghiên cứu, tham mưu các chủ trương, giải pháp tăng cường vai trò, trách nhiệm về giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân đối với việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống của người đứng đầu, cán bộ chủ chốt và cán bộ, đảng viên; tích cực tham gia xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

11. Các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp nêu trong Chương trình hành động này, trong đó quan tâm chỉ đạo thực hiện tốt một số nội dung sau:

- Tổ chức học tập, quán triệt, triển khai Nghị quyết, Chương trình hành động của Tỉnh ủy đến các cấp ủy, tổ chức đảng và cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị.

- Xây dựng kế hoạch, đề án cụ thể để triển khai thực hiện Nghị quyết, Chương trình hành động của Tỉnh ủy phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương, đơn vị gắn với việc thực hiện Kết luận số 21-KL/TW, ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”, Kế hoạch số 44-KH/TU, ngày 15/01/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Kết luận số 21-KL/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII và các nghị quyết, kết luận, chỉ thị, quy định của Trung ương, của tỉnh về công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; Nghị quyết số 21-NQ/TW, ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tăng cường củng cố, xây dựng tổ chức cơ sở đảng và nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên trong giai đoạn mới; Kế hoạch số 07-KH/TW, ngày 17/8/2022 của Bộ Chính trị về thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW; Kế hoạch số 82-KH/TU, ngày 10/10/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW, ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện nền nếp, nội dung, chất lượng sinh hoạt của cấp ủy, các chi bộ. Chỉ đạo cấp ủy viên, cán bộ phụ trách cơ sở thường xuyên dự họp, kịp thời tham mưu cho cấp ủy cấp trên giải quyết những vấn đề phát sinh tại cơ sở theo tinh thần Nghị quyết số 77-NQ/TU, ngày 25/5/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phân công cấp ủy viên, lãnh đạo, quản lý các cấp phụ trách, theo dõi, hỗ trợ xã, phường, thị trấn, thôn, tổ dân phố, hộ gia đình. Xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên không chấp hành quy định của Đảng; thường xuyên rà soát, sàng lọc, đưa đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng.

- Chủ động sửa đổi, bổ sung quy chế làm việc cấp ủy; đổi mới cách thức tổ chức, nâng cao chất lượng hội nghị cấp ủy, ban thường vụ, thường trực cấp ủy; sửa đổi quy định về trình tự, hồ sơ, thủ tục ban hành văn bản của cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy bảo đảm chặt chẽ, khoa học, đúng quy định; nâng cao chất lượng ban hành văn bản cụ thể hóa tổ chức thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, đề án, kế hoạch, quy định, hướng dẫn của cấp trên sát với tình hình thực tiễn của địa phương.

12. Ban Tổ chức Tỉnh ủy

- Tham mưu cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ đạo xây dựng các đề án sắp xếp, tổ chức lại bộ máy bên trong của từng địa phương, cơ quan, đơn vị; thực hiện mô hình tổ chức và hoạt động của đảng đoàn, ban cán sự đảng theo quy định của Trung ương (*thực hiện thường xuyên và theo chỉ đạo của Trung ương*).

- Tiếp tục tham mưu cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy cụ thể hóa Quy định số 80-QĐ/TW, ngày 18/8/2022 của Bộ Chính trị về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử; Kết luận số 14-KL/TW, ngày 22/9/2021 của Bộ Chính trị về chủ trương khuyến khích, bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo vì lợi ích chung; quy định của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ, chống chạy chức, chạy quyền. Rà soát để kịp thời tham mưu sửa đổi, bổ sung các quy định của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiêu chuẩn chức danh, tiêu chí đánh giá cán bộ¹; quy định, hướng dẫn về công tác đánh giá cán bộ²; các quy định về chế độ, chính sách cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý (*thực hiện thường xuyên và theo chỉ đạo của Trung ương*).

- Tham mưu cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện nghiêm túc tinh giản biên chế 5% đối với công chức và 10% đối với viên chức, gắn cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo tinh thần Kết luận số 28-KL/TW, ngày 21/02/2022 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, Kết luận số 40-KL/TW, ngày 18/7/2022 của Bộ Chính trị về nâng cao hiệu quả công tác quản lý biên chế của hệ thống chính trị giai đoạn 2022 - 2026 (*thực hiện thường xuyên và theo chỉ đạo của Trung ương*).

- Tham mưu thực hiện có hiệu quả công tác tổ chức cán bộ thường xuyên và thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp nêu trong Nghị quyết, Đề án của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, cán bộ lãnh đạo, quản lý, nhất là người đứng đầu đủ phẩm chất, năng lực, uy tín ngang tầm nhiệm vụ đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

- Tham mưu sơ, tổng kết việc thực hiện Quy định số 08-QĐi/TW, ngày 25/10/2018 của Ban Chấp hành Trung ương về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Bí thư, Ủy viên Trung

1. Quy định số 1000-QĐ/TU, ngày 04/12/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiêu chuẩn chức danh, tiêu chí đánh giá cán bộ lãnh đạo, quản lý diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý và Quy định số 1069-QĐ/TU, ngày 22/01/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về khung tiêu chuẩn chức danh và định hướng khung tiêu chí đánh giá cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp phòng, ban và tương đương ở cấp tỉnh, cấp huyện.

2. Hướng dẫn số 10-HD/TU, ngày 28/11/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp.


ương Đảng, Quy định số 101-QĐ/TW, ngày 07/6/2012 của Ban Bí thư về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp, Quy định số 55-QĐ/TW, ngày 19/12/2016 của Bộ Chính trị về một số việc cần làm ngay để tăng cường trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên và Quy định 1877-QĐ/TU, ngày 05/7/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh và người đứng đầu các cấp (*theo chỉ đạo của Trung ương*).

- Tham mưu hướng dẫn việc kiểm điểm tự phê bình, phê bình và đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị; kiểm tra, thẩm định chặt chẽ kết quả kiểm điểm và đánh giá chất lượng, xếp loại, khen thưởng hằng năm đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp trong hệ thống chính trị; chủ trì, phối hợp tham mưu cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy gợi ý kiểm điểm hằng năm đối với tổ chức, cá nhân có liên quan theo thẩm quyền (*thực hiện thường xuyên và theo chỉ đạo của Trung ương*).

- Tham mưu tổng kết Quy định về bầu cử trong Đảng (*khi có văn bản của Trung ương*).

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát, tham mưu việc sơ kết, tổng kết thực hiện Nghị quyết số 28-NQ/TW, Kế hoạch số 12-KH/TW và Chương trình hành động này.

- Theo dõi, đôn đốc người đứng đầu các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện Nghị quyết số 28-NQ/TW, Kế hoạch số 12-KH/TW và Chương trình hành động của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 28-NQ/TW; thường xuyên kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện báo cáo cấp ủy cấp trên theo quy định.

Chương trình hành động này được phổ biến đến chi bộ để thực hiện. 

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng (b/c),
- Thường trực Tỉnh ủy,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Các ban đảng, đảng đoàn, ban cán sự đảng tỉnh,
- Các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc,
- Các sở, ban, ngành tỉnh và tương đương,
- Ban Thường vụ Tỉnh đoàn,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

**T/M TỈNH ỦY
BÍ THƯ**



Nguyễn Quốc Đoàn